

Số: 02 /2006/QĐ-BGD&ĐT

Hà Nội, ngày 24 tháng 01 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình khung đào tạo giáo viên
dạy tiếng dân tộc thiểu số (có chữ viết)**

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14/6/2005;

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05/11/2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;

Căn cứ Nghị định số 85/2003/NĐ-CP ngày 18/7/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Chỉ thị số 38/2004/CT-TTg ngày 09/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số đối với cán bộ, công chức công tác ở vùng dân tộc, miền núi;

Theo kết luận của Hội đồng thẩm định Chương trình khung đào tạo giáo viên dạy tiếng dân tộc thiểu số (có chữ viết) ngày 13/10/2005;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục thường xuyên,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình khung đào tạo giáo viên dạy tiếng dân tộc thiểu số (có chữ viết).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng công báo. Chương trình khung kèm theo Quyết định này là cơ sở để biên soạn chương trình cụ thể, tài liệu, sách giáo khoa dùng đào tạo giáo viên dạy tiếng dân tộc thiểu số (có chữ viết).

Điều 3. Các ông (bà) Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chánh văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục thường xuyên, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chủ tịch nước (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Quốc hội (để b/c);
- Ban Khoa giáo TƯ (để báo cáo);
- Ban Dân vận TƯ (để báo cáo);
- Ủy ban Dân tộc (để báo cáo);
- Bộ Nội vụ (để phối hợp);
- Bộ Tài chính (để phối hợp);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản);
- HĐND các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ (để phối hợp thực hiện);
- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Công báo;
- Lưu VT, Vụ GDTX, Vụ PC.

KT.BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG



Nguyễn Văn Vội

CHƯƠNG TRÌNH KHUNG

đào tạo giáo viên dạy tiếng dân tộc thiểu số (có chữ viết)
*(Ban hành kèm theo Quyết định số. Q.2.../2006/QĐ-BGD&ĐT
ngày 24 tháng 01 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

I. MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH

Mục tiêu của Chương trình là đào tạo người học trở thành giáo viên dạy tiếng dân tộc thiểu số (có chữ viết), có kỹ năng giao tiếp tương đối hoàn thiện (nghe, nói thành thạo; đọc, viết vững chắc), có một số kiến thức cơ bản về tiếng dân tộc và về phương pháp giảng dạy đủ để thực hiện nhiệm vụ của giáo viên dạy tiếng dân tộc thiểu số cho cán bộ, công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số.

II. QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH

1. Phù hợp với đối tượng

Đối tượng tiếp nhận Chương trình là những người có trình độ trung học cơ sở trở lên, có thể nghe, nói tương đối thành thạo tiếng dân tộc; có nhu cầu hoặc được phân công đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm theo một chương trình ngắn hạn để trở thành giáo viên dạy tiếng dân tộc cho cán bộ, công chức chưa biết tiếng dân tộc công tác ở vùng dân tộc thiểu số.

Chương trình được xây dựng theo tinh thần tinh giản, thiết thực, giúp người học nhanh chóng đạt được mục tiêu đã đặt ra cho khoá đào tạo. Để đạt yêu cầu này, phần trang bị kiến thức và rèn luyện kỹ năng ngôn ngữ trong Chương trình đào tạo giáo viên dạy tiếng dân tộc có cấu trúc đồng dạng nhưng nâng cao hơn so với Chương trình dạy tiếng dân tộc cho cán bộ, công chức, trong đó đặc biệt chú trọng rèn luyện các kỹ năng đọc, viết và trang bị kiến thức ngôn ngữ.

2. Tích hợp

2.1. Kết hợp giữa trang bị kiến thức ngôn ngữ với rèn luyện kỹ năng giao tiếp

Để hoàn thành nhiệm vụ giảng dạy sau khi kết thúc khoá đào tạo, học viên một mặt cần tiếp tục hoàn thiện các kỹ năng nghe, nói và học đọc, học viết, mặt khác cần được trang bị một số kiến thức cơ bản về tiếng dân tộc. Về nội dung, Chương trình không trang bị kiến thức sâu và có hệ thống bằng Chương trình đào tạo chính quy giáo sinh các trường Trung học sư phạm, Cao đẳng và Đại học sư phạm. Về cách thể hiện, việc trang bị các kiến thức về tiếng dân tộc phải gắn chặt với rèn luyện kỹ năng để đảm bảo tính thiết thực của Chương trình và tăng cường hiệu quả dạy học.

2.2. Kết hợp việc dạy ngôn ngữ với hệ thống hoá những hiểu biết về văn hoá, phong tục, tập quán của đồng bào dân tộc.

Để việc học ngôn ngữ dân tộc giúp ích nhiều nhất cho hoạt động giảng dạy của người học sau khoá đào tạo, việc dạy tiếng dân tộc dựa trên ngữ liệu phản ánh cuộc sống lao động, sinh hoạt văn hoá, phong tục tập quán,... của địa phương, qua đó tăng cường và hệ thống hoá những hiểu biết của người học về tâm lí, tình cảm, văn hoá truyền thống,... của đồng bào dân tộc. Bên cạnh đó còn có một số văn bản phổ biến khoa học, pháp luật, chính trị để tăng cường vốn từ ngữ, mở rộng hiểu biết của người học, giúp họ thực hiện có hiệu quả việc giảng dạy cho những cán bộ sẽ làm công tác tuyên truyền đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, vận động nếp sống mới và phổ biến khoa học cho đồng bào dân tộc.

2.3. Kết hợp việc trang bị kiến thức với việc ứng dụng kiến thức về phương pháp giảng dạy

Để người học nắm được kiến thức về phương pháp giảng dạy và nhanh chóng có khả năng thực hiện Chương trình, cần gắn các bài học lý thuyết về phương pháp giảng dạy với việc biên soạn giáo án và thực hành dạy từng bài học trong Chương trình dành cho cán bộ, công chức công tác ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

III. KẾ HOẠCH DẠY HỌC

1. Thời lượng dạy học chung

Chương trình được thực hiện với thời lượng khoảng từ 600 đến 750 tiết.

2. Cấu trúc Chương trình và phân bổ thời lượng

Chương trình gồm hai khối kiến thức và kĩ năng:

2.1. Khối kiến thức và kĩ năng ngôn ngữ (khoảng 80% tổng số tiết):

2.1.1. Khối kiến thức ngôn ngữ:

- Giới thiệu sơ lược về tiếng nói và chữ viết dân tộc
- Ngữ âm - chữ viết, từ ngữ - ngữ pháp, làm văn

2.1.2. Khối kĩ năng ngôn ngữ:

- Thực hành đọc, viết (trọng tâm)
- Thực hành nghe, nói

2.2. Khối kiến thức và kĩ năng sư phạm (khoảng 20% tổng số tiết):

- Phương pháp giảng dạy tiếng dân tộc
- Thực hành sư phạm

IV. YÊU CẦU CƠ BẢN

Học xong Chương trình, học viên cần đạt được các yêu cầu cơ bản sau:

1. Về kĩ năng

1.1. Kĩ năng ngôn ngữ

- Đọc đúng, rõ ràng, trôi chảy các bài văn, bài thơ, truyện dân gian, bản tin, thông báo, văn bản phổ biến khoa học, phổ biến đường lối, chính sách, pháp luật,... hiểu nội dung bài đọc. Có khả năng dịch lại được nội dung chính của những văn bản đã đọc từ tiếng dân tộc sang tiếng Việt và ngược lại. Thuộc một số tục ngữ, thành ngữ, ca dao, dân ca, một số bài văn văn phổ biến của đồng bào dân tộc.

- Viết đúng chính tả. Viết được thư từ giao dịch thông thường, văn bản tự sự, thuyết minh đơn giản.

- Nghe và dịch được nội dung các cuộc trao đổi, bản tin thời sự; văn bản phổ biến kiến thức khoa học, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước,...

- Trình bày được ý kiến cá nhân về các vấn đề kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng của địa phương.

1.2. *Kĩ năng sư phạm*

- Có kĩ năng soạn giáo án

- Có kĩ năng giảng dạy

2. Về kiến thức

2.1. *Kiến thức ngôn ngữ*

- *Ngữ âm - chữ viết*: Nắm được bảng chữ, chữ số; cách ghép vần; quy tắc chính tả.

- *Từ ngữ - ngữ pháp*:

+ Có vốn từ ngữ (bao gồm cả thành ngữ, tục ngữ) phong phú, phù hợp với các chủ đề học tập. Nắm được các phương thức cấu tạo từ; các hiện tượng từ đồng nghĩa, từ trái nghĩa, từ đa nghĩa.

+ Nắm được một số từ loại cơ bản (danh từ, động từ, tính từ, đại từ, quan hệ từ); các kiểu câu: câu đơn (câu trần thuật, câu nghi vấn, câu cầu khiến, câu cảm thán), câu ghép; các thành phần câu; một số kiểu câu đặc thù của ngôn ngữ dân tộc.

- *Làm văn*: Hệ thống hoá những hiểu biết về nghi thức lời nói; nắm được cấu tạo của đoạn văn, bài văn; biết cách xây dựng một số loại văn bản cụ thể (thư từ, văn bản tự sự, thuyết minh).

2.2. *Kiến thức văn hoá dân tộc*

Có những hiểu biết sâu hơn, có hệ thống hơn về phong tục tập quán, về đời sống tinh thần và vật chất của đồng bào dân tộc.

2.3. *Kiến thức sư phạm*

Có hiểu biết về:

- Phương pháp dạy tiếng dân tộc.

- Phương tiện dạy học và cách sử dụng phương tiện dạy học.

- Phương pháp đánh giá học viên.

V. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

1. Khởi kiến thức và kĩ năng ngôn ngữ